**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN QUẾ PHONG**
**TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

*Quế Phong, ngày 09 tháng 6 năm 2025*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa:

**Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Xóm X, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Bà Lương Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 53; các Điều 14, 16, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025.

## XÉT THẤY :

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân**: Không công nhận ông Nguyễn Văn T và bà Lương Thị H là vợ chồng.

**- Về con chung**: Ông Nguyễn Văn T và bà Lương Thị H có với nhau hai người con chung tên là Lương Khôn T, sinh ngày 04/02/2015 và Lương Hoa L, sinh ngày 29/9/2019.

Giao con chung tên là Lương Khôn Th, sinh ngày 04/02/2015 cho bà Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 6/2025 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Giao con chung tên là Lương Hoa L, sinh ngày 29/9/2019 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 6/2025 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi)

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Văn T và bà Lương Thị H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

**- Về tài sản chung:** Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của ông Nguyễn Văn T.

**- Về án phí:** Ông Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn T được miễn 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn T còn phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Quế Phong.*
- *UBND xã T.*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Phong**